TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:69/2017/HSST
Ngày 21 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khương Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lại Phương Thúy, cán bộ Toà án nhân dân huyện L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982

Nơi cư trú: thôn V, xã Tr, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa 09/12; bố đẻ: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: có 03 con, con lớn 13 tuổi, con nhỏ 7 tuổi. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986(vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu HC 13, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn Thủy bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15h00’ ngày 11/9/2017, Nguyễn Văn Th ở thôn V, xã Tr huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được điện thoại của người xưng là Đỗ Văn Tr, sinh

năm 1980 ở xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua ma túy. Th đồng ý và hẹn Tr đến nhà riêng của Th. Khoảng 15 phút sau, Trình đi cùng Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 trú tại phường N, thành phố V cùng đến nhà Th. Khi gặp nhau, Tr đưa cho Th 200.000đ (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 05 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ), Th cầm tiền cất vào trong người rồi lấy 01 gói ma túy đưa cho Tr. Tr vừa nhận ma túy và cất giấu vào người thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ trên người Tr 01 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng, Tr khai là ma túy vừa mua của Th được niêm phong ký hiệu A1, thu giữ trên người Th 400.000đ trong đó có 200.000đ là tiền Th vừa bán ma túy cho Tr mà có.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th, thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ của Nguyễn Văn Th 02 mảnh giấy có kích thước 04cm x 42cm.

Căn cứ Quyết định số 382 ngày 11/9/2017 trưng cầu giám định chất ma túy trong bao gói niêm phong ký hiệu A1 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 15/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc cso văn bản số 1034/KLGĐ kết luận: chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0.0735g (không phảy không bảy ba năm gam, không kể bao bì) loại heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Th khai nhận nguồn gốc gói ma túy bán cho Tr do Th mua của người phụ nữ tên Ph (thường gọi là Ph béo) khoảng 30 tuổi ở xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 500.000đ vòa sáng ngày 11/9/2017 để sử dụng một phần, phần còn lại bán cho Tr nhằm kiếm lời. Cùng ngày 11/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Thị Ph, sinh năm 1986 tại thôn T, xã N, huyện S thu giữ 10 túi nilon nhỏ màu trắng, kích thước 03cm x 4cm có màu đỏ trên mép khóa kéo.

Cáo trạng số: 73/KSĐT-MT ngày 10 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn Th và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận khoảng 15h15' ngày 11/9/2017 bị cáo đã bán trái phép cho người tự xưng là Đỗ Văn Tr ở xã Đ 01 gói ma túy (hêrôin) có trọng lượng 0.0735g với giá 200.000đ thì bị tổ công tác Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định "Người nào... mua bán trái phép...chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Bị cáo vì ham lợi cá nhân mà có hành vi bán ma túy cho người khác. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc mua bán, sử dụng ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn Th trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Văn Th thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy và không có công việc ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người tự xưng là Đỗ Văn Tr có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Th để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ của Tr có trọng lượng nhỏ và trong quá trình làm việc với cơ quan công an Tr đã bỏ trốn. Qua xác minh tại xã Đ, huyện L không có đối tượng nào tên Đỗ Văn Tr, sinh năm 1980. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng tự khai là Đỗ Văn Tr, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn L là người dùng xe mô tô chở Đỗ Văn Tr đến nhà Nguyễn Văn Th, nhưng L không biết việc Tr tới nhà Th để mua ma túy, không được tham gia,

thỏa thuận gì về việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại Th đánh rơi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho Th, Th khai mua của một người phụ nữ tên Ph. Tuy nhiên quá trình điều tra, xác minh không có căn cứ xác định Ph bán ma túy cho Th vào sáng ngày 11/9/2017, không xác định được 10 chiếc túi nilon thu giữ tại nhà Ph là của ai và mục đích sử dụng để làm gì. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Ph là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Th trong đó có 200.000đ là tiền do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy có có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước và 200.000đ là tài sản riêng của bị cáo Th không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 mẩu giấy có kích thước 4cm x 4,2cm thu giữ của Nguyễn Văn Th dùng để gói chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 10 chiếc túi nilon thu giữ tại nhà Hà Thị Ph, do không xác định được chủ sở hữu và không liên quan đến vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/9/2017

Về xử lý vật chứng:

Tiêu hủy toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2017.

Tịch thu số tiền 200.000đ của Nguyễn Văn Th để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại Nguyễn Văn Th 200.000đ là tài sản riêng của bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy có kích thước 4cm x 4,2cm thu của Nguyễn Văn Th dùng để gói chất ma túy.

Tịch thu tiêu hủy 10 túi nilon thu giữ tại nhà Hà Thị Ph.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- Bị cáo
-NCQLNVLQ
- Lưu HS+Vp

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Ngô Thị Minh Hiệp